TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **47**/2025/HS-ST
Ngày: 27/08/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1
TỈNH AN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà Huỳnh Tất Ngọc Trân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trần Thị Lệ

2/ Bà Trần Lệ Nga

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Bắc – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- An Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang tham gia phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 08 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- An Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 07 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 08 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Trung T, sinh ngày 18/08/2006, nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 112 tổ 3, khu phố 1, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê, trình độ học vấn: 08/12; giới Th: nam, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không. Cha: Trần Quốc Việt, sinh năm: 1972; mẹ: Nguyễn Thị Phượng, sinh năm: 1972; anh chị em ruột có 03 người lớn nhất sinh năm 1994 và nhỏ nhất sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Ngày 04/4/2025, có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang và bị tạm giữ. Ngày 10/4/2025 bị khởi tố, tạm giam theo Lệnh tạm giam số 499 ngày 10/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang). Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Kiên Giang (nay là Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh An Giang).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

- Võ Văn Cường, sinh năm: 2006.(vắng mặt)

Địa chỉ: Số 40/34A Đoàn Thị Điểm, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang.

- Đoàn Thị Ngọc Mỹ, sinh năm: 2006.(vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đông Xuân 2, xã Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

* Vật chứng đưa ra xem xét tại phiên tòa: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 04 giờ 00 phút ngày 04/4/2025, tại trước cây xăng Thành Đạt thuộc tổ 22, khu phố Vĩnh Phát, phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (nay là tổ 22, khu phố Vĩnh Phát, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang), Công an phường Vĩnh Hiệp bắt quả tang Trần Trung T, sinh ngày 18/8/2006, thường trú: số 112 khu phố 1, phường Vĩnh Thông, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (nay là số 112 khu phố 1, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ dưới bàn chân bên trái (có mang dép) của T có 01 (một) bịch nylon trong suốt hai đầu được hàn kín, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất, (bút lục số: 01-03).

Qua điều tra xác định, T bắt đầu sử dụng và nghiện ma túy cách đây khoảng 6-7 tháng cho đến khi bị bắt nhưng không thường xuyên, loại ma túy sử dụng là ma túy đá. Thông qua bạn bè ngoài xã hội T biết được người đàn ông tên Duy (không rõ nhân thân, địa chỉ) có bán ma túy đá. T đã mua ma túy của Duy khoảng 04 lần, mỗi lần mua 01 (một) bịch ma túy đá với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) việc mua bán ma túy giữa T và Duy diễn ra ở các quán cà phê trên địa bàn thành phố Rạch Giá. Số ma túy mua được T một mình sử dụng. Ngày 03/04/2025, khi T chạy xe máy đến đầu đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá thì gặp Duy, sau một lúc nói chuyện thì T hỏi mua ma túy của Duy nhưng do còn ít không đủ bán nên Duy cho T 01 (một) bịch ma túy đá (bịch nylon hàn kín hai đầu), có được bịch ma túy T để vào túi áo đang mặc và điều khiển xe máy đi về nhà. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, T điện thoại hỏi mượn Dương Minh Thảo 01 (một) chiếc xe máy biển kiểm soát 68CA-000.40 và Thảo đồng ý cho mượn. Khoảng 17 giờ ngày 03/04/2025, T lấy bịch ma túy được Duy cho để dưới bàn chân bên trái (có mang dép) rồi điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Warm, màu xanh, biển kiểm soát

68CA-000.40 đến nhà nghỉ trên khu vực phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá rước bạn gái là Đoàn Thị Ngọc Mỹ cùng đi chơi. Đến khoảng 04 giờ sáng ngày 04/4/2025, khi T điều khiển xe chở Mỹ đến trước cây xăng Thành Đạt thuộc tổ 22, khu phố Vĩnh Phát, phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá (nay là tổ 22, khu phố Vĩnh Phát, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang) thì bị lực lượng tuần tra Công an phường Vĩnh Hiệp kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ vật chúng, (bút lục số: 51 đến 62).

Ngày 04/4/2025, có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang và bị tạm giữ. Ngày 10/4/2025 bị khởi tố, tạm giam theo Lệnh tạm giam số 499 ngày 10/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang). Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Kiên Giang (nay là Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh An Giang).

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Trung T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, người chứng kiến thống nhất với diễn biến sự việc như đã nêu trên.

**Các đồ vật, tài liệu đã thu giữ trong vụ án:*

- 01 (một) bịch nylon trong suốt hai đầu hàn kín, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất. Tất cả được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có tên và chữ ký xác nhận của người bị bắt Trần Trung T và dòng chữ "đây là bịch ma túy được thu giữ dưới bàn chân bên trái, mục đích sử dụng", người chứng kiến Võ Văn Cường, Đoàn Thị Ngọc Mỹ, Điều tra viên Nguyễn Thị Kim Ngọc và dấu mộc tròn màu đỏ của Công an phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, màu đen, biển kiểm soát 68CA-000.40, đã qua sử dụng, (bút lục 01 đến 03).

Kết luận giám định số 367/KL-KTHS ngày 09/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

Các hạt chất rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,3164 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của chính phủ (bút lục số: 17).

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với các kết luận giám định nêu trên.

* Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSNDKV1 ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang đã truy tố bị cáo Trần Trung T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* *Tại phiên tòa*, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử về tội danh và hình phạt áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Trung T mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (cái) phong bì có ký hiệu vụ số 366/2025, có chữ ký và họ tên Giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến Lê Văn Biểu và dấu mộc đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang (nay là phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang). Bên trong phong bì gồm 01 (một) bịch nylon đựng mẫu và nhiều hạt tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng là 0,2447 gam. Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 942 ngày 21/5/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang (nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang) (bút lục số: 48).

- Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là ông Dương Minh Thảo 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Warm, màu xanh, biển kiểm soát 68CA-000.40, theo Quyết định xử lý vật chứng số 5471/QĐ-CSMT ngày 19/6/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang), (bút lục số: 46-47)

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 08/QĐ-VKSKV1, ngày 17/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang.(bút lúc số 74).

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

**Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo Trần Trung T xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Trung T và những chứng cứ xác định bị cáo có tội*:

Vào lúc 04 giờ 00 phút ngày 04/4/2025 tại trước cây xăng Thành Đạt thuộc tổ 22, khu phố Vĩnh Phát, phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (nay là tổ 22, khu phố Vĩnh Phát, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang, Trần Trung T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang thu giữ dưới bàn chân bên trái (có mang dép) của T có 01 (một) bịch nylon trong suốt hai đầu được hàn kín, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất, qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3164 gam. Ngày 10/4/2025, Trần Trung T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang) khởi tố, tạm giam để điều tra.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trần Trung T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, hành vi, động cơ, Th chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của bị cáo: Xét thấy bị cáo Trần Trung T là người có nhân thân tốt, bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy; bị cáo nhận thức rõ tác hại của việc sử dụng ma túy là gây tổn hại đến thể chất, tinh thần của con người, nó cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an trong khu vực, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Tại phiên toà hôm nay bị cáo thừa nhận tự thực hiện hành vi phạm tội, không có ai xúi giục, rủ rê bị cáo, mục đích mua ma tuý của bị cáo là nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Nhận thấy

hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo bằng mức án của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm tuyên truyền, phòng ngừa chung. Theo đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Trung T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Trung T trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tại phiên tòa về việc áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] *Về xử lý vật chứng*:

Áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự và khoan 2. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy: 01 (cái) phong bì có ký hiệu vụ số 366/2025, có chữ ký và họ tên Giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến Lê Văn Biểu và dấu mộc đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang (nay là phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang). Bên trong phong bì gồm 01 (một) bịch nylon đựng mẫu và nhiều hạt tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng là 0,2447 gam. Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 942 ngày 21/5/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang (nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang), (bút lục số: 48).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 08/QĐ-VKSKV1, ngày 17/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang.(bút lúc số 74).

[6] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[7]Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên Duy (chưa xác định được nhân thân và địa chỉ) đã bán ma tuý cho bị cáo T. Cơ quan Cảnh sát điều tra phải tiếp tục điều tra làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm d mục 1.2 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Trung T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trần Trung T mức án 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ ngày 04/04/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự và khoan 2. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy: 01 (cái) phong bì có ký hiệu vụ số 366/2025, có chữ ký và họ tên Giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến Lê Văn Biểu và dấu mộc đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang (nay là phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang). Bên trong phong bì gồm 01 (một) bịch nylon đựng mẫu và nhiều hạt tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng là 0,2447 gam. Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 942 ngày 21/5/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang (nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang), (bút lục số: 48).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 08/QĐ-VKSKV1, ngày 17/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang.(bút lúc số 74).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm d mục 1.2 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/08/2025).

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 1- An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Phòng THA khu vực 1- An Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Tất Ngọc Trân